

KẾ HOẠCH
Sơ kết 05 năm thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới
giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Thực hiện Kế hoạch số 2726/KH-BNV ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Bộ Nội vụ về sơ kết 05 năm thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 (*Chiến lược*), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh (*Kế hoạch*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá kết quả thực hiện của các ngành, địa phương sau 05 năm triển khai các nhiệm vụ, giải pháp và kết quả của mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới trong thực hiện Chiến lược; những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; xác định phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2026 - 2030.

b) Báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Chiến lược; kiến nghị, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện hiệu quả Chiến lược đến năm 2030.

c) Điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới Kế hoạch thực hiện Chiến lược của ngành, địa phương phù hợp với thực tế, gắn với việc thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và các chủ trương, chính sách khác mới ban hành.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo thực hiện việc sơ kết nghiêm túc, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thực hiện.

b) Việc đánh giá thực chất kết quả đạt được; lượng hóa đầy đủ, cụ thể các chỉ tiêu về bình đẳng giới; nêu rõ tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục đối với các chỉ tiêu chưa lượng hóa hoặc số liệu thiếu chính xác.

c) Các đề xuất sửa đổi, bổ sung đối với chỉ tiêu, giải pháp phải đảm bảo tính khả thi, thực chất, phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới và thực tiễn của ngành, địa phương; đồng bộ, thống nhất với các chủ trương, chính sách hiện hành.

II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC SƠ KẾT

1. Nội dung

a) Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành, địa phương trong triển khai thực hiện Chiến lược.

b) Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Kế hoạch số 2684/KH-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*số liệu thực hiện đến ngày 30 tháng 5 năm 2025, dự kiến kết quả cả giai đoạn 2021-2025 và so sánh với mục tiêu đề ra đến năm 2025*); làm rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm và phương hướng, nhiệm vụ nhằm thực hiện thành công các mục tiêu của Chiến lược đến năm 2030.

c) Kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chiến lược giai đoạn 2026 - 2030 (*nếu có*).

2. Hình thức sơ kết

a) Căn cứ tình hình thực tế các cơ quan, đơn vị có liên quan¹ và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn quản lý tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Chiến lược gửi báo cáo về Sở Nội vụ trước ngày **15 tháng 6 năm 2025** (*có đề cương báo cáo và các phụ lục gửi kèm*).

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức sơ kết, đánh giá và báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh. Báo cáo Bộ Nội vụ trước **ngày 20 tháng 6 năm 2025**; đồng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí sơ kết thực hiện Chiến lược do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các Sở, ngành, hội đoàn thể và các địa phương; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác (*nếu có*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức sơ kết thực hiện Chiến lược đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ theo Kế hoạch này và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Tổ chức sơ kết, báo cáo 05 năm thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ theo quy định tại điểm b, mục 2, phần II Kế hoạch.

2. Các đơn vị, địa phương: Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng Kế hoạch và tổ chức sơ kết, báo cáo đảm bảo theo quy định tại điểm a, mục 2, phần II Kế hoạch.

¹ Các Sở, ngành, đơn vị thành viên Ban vì sự tiến bộ của Phụ nữ tỉnh: Nội vụ; Tài chính; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Tư pháp; Nông nghiệp và Môi trường; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Ngoại vụ; Dân tộc và Tôn giáo; Công an tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh uỷ; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện và báo cáo theo quy định. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo bằng văn bản về Sở Nội vụ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, PCTTT UBND tỉnh (đ/b);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (p/h);
- Các sở: Nội vụ; Tài chính; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Tư pháp; Nông nghiệp và Môi trường; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Ngoại vụ; Dân tộc và Tôn giáo (t/h);
- Công an tỉnh (t/h);
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh (t/h);
- Cục Thống kê tỉnh (p/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- Văn phòng UBND tỉnh:
- + CVP, PCVP_{Trà Thanh Trí} (đ/b);
- + Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.NTMD

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc